

決議

第十一屆會議

第十三屆黨中央執行委員會

第十三屆黨中央委員會第十一次會議於 2025 年 4 月 10 日至 12 日在河內召開，會議審議並討論政治部提出的呈文、提案和報告，根據中央委員會的表決結果，

決議

1. 通過提交第十四次代表大會的下列文件草案的基本內容：

- 於黨第十四次全國代表大會的第十三屆黨中央委員會的政治報告。
- 報告總結越南 40 年以來社會主義定向革新進程中的一些理論和實踐問題。
- 第十三屆黨中央委員會關於向黨第十四次全國代表大會的建設工作和貫徹落實黨的章程的報告。
- 2021-2030 年十年社會經濟發展戰略實施五年評估報告；2026-2030 年五年社會經濟發展方向和任務。

交由政治部根據中央委員會討論意見和政治部關於接收、說明情況的報告，指導黨第十四次全國代表大會接收並按規定完成上述徵求 2025 年至 2030 年各級黨代會意見的文件草案。

2. 基本同意第十四屆黨中央執行委員會統一人力資源方向草案。

交由政治部根據中央討論意見和政治部的接見解釋報告，指導完成人力資源，並繼續向黨中央彙報。

3. 就十四屆中央委員會規劃中增設人事問題提出意見，供政治部依據職權審議決定 2026 年至 2031 年中央委員會任期規劃。

4. 基本統一 2026 年至 2031 年第十六屆國會及各級人民議會代表選舉方向方案。

交由政治部根據中央委員會的討論意見和政治部的接見說明報告，作出關於選舉方向的結論和關於指導 2026 年至 2031 年任期第十六屆國會和各級人民議會代表選舉工作的指示；指導國會黨委組織實施；領導、指導籌備並順利組織 2026 年至 2031 年任期第十六屆國會和各級人民議會代表的選舉。

5.基本同意政治部和提案部關於合併省級行政單位、不組建縣級行政單位、合併社級行政單位、建立兩級地方政府組織模式的提議內容；將黨和國家指定的社會政治組織和群眾組織納入越南祖國陣線；改組、精簡人民法院、人民檢察院的組織機構；建立地方黨組織體系；提議修改、補充 2013 年憲法若干條款。

通過一系列具體內容，繼續落實改善和提高政治體系組織機構效率、效力和效益的任務和措施如下：

- 關於兩級地方政府機構的組織：（1）同意兩級地方政府的組織政策：省級（省、直轄市），社級（社、坊、省市直轄特區）；修改、補充 2013 年憲法和 2025 年地方政府組織法（修訂版）若干條款的決議生效後，縣級行政單位的運作將於 2025 年 7 月 1 日起結束。（2）同意合併後的省級行政單位數為 34 個省市（28 個省、6 個中央直轄市）；調整後省級行政單位名稱及政務中心政府（附詳細名單）。（3）同意合併社級行政單位，確保國家將社級行政單位數量比現在減少 60%至 70%左右。

- 關於越南祖國陣線及黨、國家指定的政治社會組織和群眾組織的組織：（1）同意按照越南祖國陣線黨委和中央組織的呈文和提案，對越南祖國陣線各機關、黨和國家指定的政治社會組織和群眾組織在中央、省和社區各級進行安排、精簡和合併的方針；組織機構的安排和精簡，必須確保密切聯繫基層和地方，照顧本組織成員和群眾的正當合法權益。（2）同意終止公務員工會和武裝部隊工會活動的政策；減少工會會員繳納的會費。

- 關於各級人民法院、人民檢察院的組織體系：同意對人民法院、人民檢察院機構進行調整、精簡的方針；人民法院和人民檢察院的組織體系分為三級：最高人民法院和人民檢察院、省級和地方級。結束人民法院、高級人民檢察院和人民法院、區人民檢察院。

- 關於地方黨組織體系：同意建立與省、社區行政體系相適應的地方黨組織的政策。結束縣級黨部活動（縣、鎮、市、省直轄郡、市直轄中央）。根據黨的章程和中央的規定，建立與省級和公社級行政單位相對應的黨組織。

交由政治部根據中央討論意見和政治部的吸取、解釋報告，以指導、完善、頒佈有關規定和指示，確保地方黨組織體系穩定、不間斷。

交由政治部指導政府黨委：指導完善各級行政單位改組和重組專案（其中包括研究、審查和完成社、坊、特區改組標準）和建立兩級地方政府組織模式；指導主管部門協

調相關省、直轄市完成建議檔。省、社兩級行政單位、各級人民議會、人民委員會的調整、合併、整合專案，按照許可權提交國會和國會常務委員會審議、決定；緊急指導中央密切配合地方，指導完善法律檔，及時組織落實各級行政單位的安排，組織兩級地方政府活動，推進簡政放權，確保落實的充分條件和資源，加強地方政府的自主性和自責作用；審查精簡人員、計算成本和平衡預算的政策、程式和路線圖；確保統一、同步、緊密結合，有效落實第十三屆黨中央委員會、中央政治部、中央書記處關於精簡政治系統組織機構的各項主張和決議。

交由各省委、市委、直屬黨委常委會集中領導、指導，按照有許可權部門指示，緊急開展省級行政單位改組工作，不在縣級、社級改組。其中，根據標準和當地實際情況積極研究、制定計劃，報告有許可權部門決定實施社級總部的安排、名稱、地點，確保社級政府精簡、有效、高效、貼近人民，及時服務於人民的實際利益，降低費用；同時，依法組織部署地方兩級政府組織活動，確保路線和提出的進度，實現精簡、高效、效益、高效的目標，順利召開各級黨代會，迎接黨第十四次全國代表大會；加強預防和打擊幹部安排、財政和資產管理和使用方面的腐敗、浪費和消極行為；不間斷、不中斷地解決人民和企業的行政程式。

6.基本同意 2025 年 1 月 20 日黨中央關於實施黨章第 232-QD/TW 號章程的修改、補充內容；黨中央關於黨的檢查、監督和紀律工作的規定（2021 年 7 月 28 日第 22-QD/TW 號）和黨中央關於黨的檢查、監督和紀律工作規定（2025 年 2 月 3 日第 262-QD/TW 號）。

交由政治部根據中央討論意見，按照職責許可權指導接收、完善和發佈工作。

7.基本同意對中央政治部 2024 年 6 月 14 日第 35-CT/TW 號指示和 2025 年 1 月 18 日第 118-KL/TW 號結論關於召開黨第十四次全國代表大會的修改、補充內容。

交由中央政治部根據中央討論意見和中央政治部的接收說明報告，按照職責許可權指導接收、完善和發佈工作。

8.統一修改、補充國家憲法和有關越南祖國陣線和社會政治組織規定的法律的方針；為政治體系組織服務的地方政府法規；保證 2025 年 6 月 30 日前完成，自 2025 年 7 月 1 日起生效；規定過渡期，以確保運營順利、不間斷，與計畫的安排和合併路線圖保持一致。

交由政治部指導國會黨委領導、指導國會、國會常務委員會配合有關機構按照規定落實 2013 年憲法若干條款的修改、補充；按計劃發佈國會和國會常務委員會關於各級行政單位設置和地方兩級政府組建的決議，造就有利法理依據對政治體制機構設置，消除困難障礙，打破瓶頸，解放產量，調動一切資源促進發展創造良好的法律基礎；政府黨委對檔、行政程式、印章使用等進行指導和具體指導，以避免混亂、浪費。

9.通過政治部關於黨中央第十次代表大會至十三屆中央第十一次代表大會確定的重要任務和黨中央第十一次代表大會至十三屆中央第十二次代表大會若干重點任務的報告；機

構改進工作報告；關於黨第十四大會籌備工作的報告；關於國家形勢、當前安全和秩序面臨的挑戰、世界和地區形勢以及今後一個時期的發展方向和任務的總體報告；應對美國新關稅政策的情況及解決方案。

10.聽取『科技創新與國家數位化轉型突破』特別報告。

11.同意阮文孝同志不再擔任第十三屆黨中央候補委員職務。

12.對原黨中央政治部委員、原政府黨委副書記、原政府常務副總理張和平同志給予撤銷一切黨內職務的紀律處分。

黨中央要求各黨委、機關、單位、組織特別是領導幹部要按照推進簡政放權的方向，著力修改、補充完善機構特別是國家管理、國家治理、社會管理等方面的制度規定，明確各層級、各部門、各機關、單位、組織和個人的職能、任務、許可權、責任和組織架構；日後時期的任務十分繁重、十分敏感，但對各級、各部門、各地方來說，亦為選拔、佈置、安排幹部的一次機遇。及時調整並同步出臺規章指示，確保政治系統各機關、單位、組織按照新的組織模式平穩、有效、高效地運轉。

黨中央委員會號召全黨、全民、全軍繼續團結一心，克服困難和挑戰，本著第十二屆黨第 18-NQ/TW 號決議精神，勝利完成行政機構調整任務，精簡政治體系機構，實現 2025 年國內生產總值增長 8% 以上目標和經濟社會發展目標，確保國防、安全和外交工作，勝利召開 2025-2030 年任期各級黨代會，並向第十四次全國代表大會邁進。

收件處：

- 直屬中央政府黨委、黨委
- 省、市黨委
- 黨的中央執行委員會委員同志
- 中央黨辦

代表中央執行委員會
總書記
蘇林

省、市和政治行政中心（省會）名稱擬議清單 34 個省級行政單位

（附加 2025 年 4 月 12 日十三屆黨中央委員會第十一次會議第 60-NQ/TW 號決議）

I- 省級行政單位不合併

- 1.河內市。
- 2.順化市。
- 3.萊州省。
- 4.奠邊省。



23 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P.Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội
熱 線: +84 933 341 688 微 信: everwinservice LINE: everwin888

- 5.山羅省。
- 6.諒山省。
- 7.廣寧省。
- 8.清化省。
- 9.義安省。
- 10.河靜省。
- 11.高平省。

II-合併整合後的新省級行政單位

- 1.合併宣光省與河江省，命名為宣光省，政治行政中心設在現宣光省。
- 2.合併老街省與安沛省，命名為老街省，政治、行政中心設在現安沛省。
- 3.合併北幹省與太原省，命名為太原省，政治-行政中心設在現太原省。
- 4.合併永福省、富壽省、和平省；命名為富壽省，政治、行政中心設在現富壽省。
- 5、合併北寧省與北江省，命名為北寧省，政治、行政中心設在現北江省。
- 6.合併興安省與太平省，命名為興安省，政治-行政中心設在現興安省。
- 7、合併海陽省與海防市，命名為海防市，政治、行政中心設在現海防市。
- 8.合併河南省、甯平省、南定省；命名為甯平省，政治、行政中心設在現甯平省。
- 9、合併廣平省與廣治省，命名為廣治省，政治、行政中心設在現廣平省。
- 10.合併廣南省與峴港市，命名為峴港市，政治、行政中心設在現峴港市。
- 11.昆嵩省與廣義省合併，命名廣義省，政治、行政中心設在現廣義省。
- 12、合併嘉萊省與平定省，命名為嘉萊省，政治-行政中心設在現平定省。
- 13、合併寧順省與慶和省，命名為慶和省，政治、行政中心設在現慶和省。
- 14.合併林同省、多農省、平順省；命名為林同省，政治和行政中心設在現林同省。
- 15、合併多樂省與富安省，命名為多樂省，政治、行政中心設在現多樂省。
- 16.合併巴地-頭頓省、平陽省和胡志明市；命名為胡志明市，現今政治和行政中心位設在現胡志明市。

17. 合併同奈省與平福省，命名為同奈省，政治-行政中心設在現同奈省。
18. 合併西寧省與隆安省，命名為西寧省，政治、行政中心設在現隆安省。
19. 合併芹苴市、朔莊省和後江省；命名為芹苴市，政治和行政中心設在現芹苴市。
20. 合併檳榔省、永隆省和茶榮省；越南的一個省命名為永隆省，政治、行政中心設在現永隆省。
21. 合併前江省與同塔省，命名為同塔省，政治、行政中心設在現前江省。
22. 合併薄寮省與金甌省，命名為金甌省，政治-行政中心設在現金甌省。
23. 合併安江省與堅江省，命名為安江省，政治、行政中心設在現堅江省。

~ 恒利翻譯，謹供參考 ~



NGHỊ QUYẾT
Hội nghị lần thứ 11
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII

Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII họp từ ngày 10/4 đến ngày 12/4/2025 tại Thủ đô Hà Nội, sau khi xem xét và thảo luận các tờ trình, đề án và báo cáo của Bộ Chính trị, căn cứ kết quả biểu quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng,

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua nội dung cơ bản các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV sau đây:

- Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam.

- Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

Giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương và Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo các Tiểu ban Đại hội XIV tiếp thu, hoàn thiện các dự thảo văn kiện trên để lấy ý kiến đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo quy định.

2. Cơ bản thống nhất dự thảo Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV.

Giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương và Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo hoàn thiện Phương hướng công tác nhân sự, tiếp tục báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

3. Cho ý kiến về giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV để Bộ Chính trị xem xét, quyết định quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo thẩm quyền.

4. Cơ bản thống nhất Đề án phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương và Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để ban hành Kết luận về phương hướng bầu cử và Chỉ thị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; chỉ đạo Đảng uỷ Quốc hội tổ chức triển khai thực hiện; lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

5. Cơ bản thống nhất với các nội dung đề xuất của Bộ Chính trị và Đề án về phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân; xây dựng hệ thống tổ chức đảng ở địa phương; chủ trương sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.

Thông qua một số nội dung cụ thể tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thiện và nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị như sau:

- Về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp: (1) Đồng ý chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp: Cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương), cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố); kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025 sau khi Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành. (2) Đồng ý số lượng đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sáp nhập là 34 tỉnh, thành phố (28 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc Trung ương); tên gọi và trung tâm chính trị - hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp được

xác định theo các nguyên tắc nêu tại Tờ trình và Đề án của Đảng uỷ Chính phủ (*Danh sách chi tiết kèm theo*). (3) Đồng ý sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm cả nước giảm khoảng 60 - 70% số lượng đơn vị hành chính cấp xã so với hiện nay.

- Về tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: (1) Đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn hợp nhất cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã như Tờ trình và Đề án của Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phải bảo đảm sâu sát cơ sở, địa bàn, chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và đoàn viên, hội viên của tổ chức mình. (2) Thống nhất chủ trương kết thúc hoạt động của công đoàn viên chức, công đoàn lực lượng vũ trang; giảm mức đóng góp công đoàn phí của đoàn viên công đoàn.

- Về hệ thống tổ chức Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp: Đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân; hệ thống tổ chức Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân có 3 cấp: Toà án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, cấp tỉnh, cấp khu vực. Kết thúc hoạt động của Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao và Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện.

- Về hệ thống tổ chức đảng ở địa phương: Đồng ý chủ trương lập tổ chức đảng ở địa phương tương ứng với hệ thống hành chính cấp tỉnh, cấp xã. Kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp huyện (huyện, thị xã, thành phố, quận trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương). Lập tổ chức đảng tương ứng với đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo đúng Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương.

Giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương và Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo, hoàn thiện, ban hành các quy định, hướng dẫn có liên quan bảo đảm hệ thống tổ chức đảng ở địa phương hoạt động ổn định, không gián đoạn.

Giao Bộ Chính trị chỉ đạo Đảng uỷ Chính phủ: Chỉ đạo hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp (trong đó, nghiên cứu, rà soát hoàn thiện tiêu chí về sắp xếp các xã, phường, đặc khu) và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan hoàn thiện hồ sơ Đề

án sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân các cấp trình Quốc hội, Uỷ ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định theo thẩm quyền; khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; rà soát chế độ, chính sách, lộ trình tinh giản biên chế, tính toán chi phí, cân đối ngân sách; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện có hiệu quả chủ trương, Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XIII về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Giao ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và khẩn trương xây dựng Đề án theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sắp xếp cấp xã. Trong đó, căn cứ tiêu chí và thực tế địa phương chủ động nghiên cứu, xây dựng phương án, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định thực hiện sắp xếp, tên gọi, địa điểm đặt trụ sở xã, bảo đảm chính quyền cấp xã tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát dân, phục vụ kịp thời lợi ích thiết thực của Nhân dân, tiết giảm chi phí; đồng thời, triển khai tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp theo quy định pháp luật bảo đảm đúng lộ trình, tiến độ đề ra, đạt mục tiêu tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả gắn với tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong sắp xếp cán bộ, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp bảo đảm không ngắt quãng và không gián đoạn.

6. Cơ bản thống nhất nội dung sửa đổi, bổ sung Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 và Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương để chỉ đạo tiếp thu, hoàn thiện và ban hành theo thẩm quyền.

7. Cơ bản thống nhất nội dung sửa đổi, bổ sung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 và Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương và Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo tiếp thu, hoàn thiện và ban hành theo thẩm quyền.

8. Thống nhất chủ trương sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; các quy định về chính quyền địa phương phục vụ việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; bảo đảm hoàn thành trước ngày 30/6/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025; quy định thời gian chuyển tiếp để bảo đảm hoạt động thông suốt, không gián đoạn, phù hợp với lộ trình dự kiến sắp xếp, sáp nhập.

Giao Bộ Chính trị chỉ đạo Đảng uỷ Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 theo đúng quy định; ban hành các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo đúng tiến độ, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khai thông điểm nghẽn, giải phóng sức sản xuất, huy động mọi nguồn lực cho phát triển; Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể về giấy tờ, thủ tục hành chính, sử dụng con dấu... tránh xáo trộn, lãng phí.

9. Thông qua Báo cáo của Bộ Chính trị về những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị lần thứ 10 đến Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII và một số nhiệm vụ trọng tâm từ Hội nghị lần thứ 11 đến Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; Báo cáo công tác hoàn thiện thể chế; Báo cáo công tác chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng; các Báo cáo khái quát về tình hình đất nước, về những thách thức đe dọa an ninh, trật tự nổi lên thời gian gần đây, về tình hình thế giới, khu vực và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới; tình hình và giải pháp liên quan đến ứng phó chính sách thuế quan mới của Hoa Kỳ.

10. Nghe Báo cáo chuyên đề về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

11. Đồng ý đề đồng chí Nguyễn Văn Hiếu thôi giữ chức Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII.

12. Thi hành kỷ luật bằng hình thức Cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng đối với đồng chí Trương Hoà Bình, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Phó Bí thư Ban cán sự đảng Chính phủ, nguyên Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng yêu cầu các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân; nhiệm vụ trong giai đoạn tới là rất nặng nề và nhạy cảm nhưng cũng là cơ hội để các cấp, các ngành, các địa phương lựa chọn, bố trí, sắp xếp cán bộ. Điều chỉnh kịp thời, ban hành đồng bộ các quy định, hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị vận hành thông suốt, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo mô hình tổ chức mới.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiếp tục đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII và mục tiêu tăng trưởng GDP đạt từ 8% trở lên, cũng như các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại năm 2025, tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Nơi nhận:

- Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG BÍ THƯ**



Tô Lâm

**DANH SÁCH DỰ KIẾN TÊN GỌI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
VÀ TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH (TỈNH LỰ)
CỦA 34 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**
*(Kèm theo Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025
của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII)*

I- Các đơn vị hành chính cấp tỉnh không thực hiện sáp nhập

1. Thành phố Hà Nội.
2. Thành phố Huế.
3. Tỉnh Lai Châu.
4. Tỉnh Điện Biên.
5. Tỉnh Sơn La.
6. Tỉnh Lạng Sơn.
7. Tỉnh Quảng Ninh.
8. Tỉnh Thanh Hoá.
9. Tỉnh Nghệ An.
10. Tỉnh Hà Tĩnh.
11. Tỉnh Cao Bằng.

II- Các đơn vị hành chính cấp tỉnh mới sau sáp nhập, hợp nhất

1. Hợp nhất tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang, lấy tên là tỉnh Tuyên Quang, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Tuyên Quang hiện nay.
2. Hợp nhất tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái, lấy tên là tỉnh Lào Cai, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Yên Bái hiện nay.
3. Hợp nhất tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên, lấy tên là tỉnh Thái Nguyên, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Thái Nguyên hiện nay.
4. Hợp nhất tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ và tỉnh Hoà Bình; lấy tên là tỉnh Phú Thọ, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Phú Thọ hiện nay.
5. Hợp nhất tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang, lấy tên là tỉnh Bắc Ninh, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Bắc Giang hiện nay.

6. Hợp nhất tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình, lấy tên là tỉnh Hưng Yên, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Hưng Yên hiện nay.

7. Hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng, lấy tên là thành phố Hải Phòng, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại thành phố Hải Phòng hiện nay.

8. Hợp nhất tỉnh Hà Nam, tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định; lấy tên là tỉnh Ninh Bình, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Ninh Bình hiện nay.

9. Hợp nhất tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị, lấy tên là tỉnh Quảng Trị, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Quảng Bình hiện nay.

10. Hợp nhất tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng, lấy tên là thành phố Đà Nẵng, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại thành phố Đà Nẵng hiện nay.

11. Hợp nhất tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi, lấy tên là tỉnh Quảng Ngãi, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Quảng Ngãi hiện nay.

12. Hợp nhất tỉnh Gia Lai và tỉnh Bình Định, lấy tên là tỉnh Gia Lai, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Bình Định.

13. Hợp nhất tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hoà, lấy tên là tỉnh Khánh Hoà, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Khánh Hoà hiện nay.

14. Hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Nông và tỉnh Bình Thuận; lấy tên là tỉnh Lâm Đồng, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Lâm Đồng hiện nay.

15. Hợp nhất tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Phú Yên, lấy tên là tỉnh Đắk Lắk, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Đắk Lắk hiện nay.

16. Hợp nhất tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh; lấy tên là Thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

17. Hợp nhất tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước, lấy tên là tỉnh Đồng Nai, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Đồng Nai hiện nay.

18. Hợp nhất tỉnh Tây Ninh và tỉnh Long An, lấy tên là tỉnh Tây Ninh, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Long An.

19. Hợp nhất thành phố Cần Thơ, tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang; lấy tên là thành phố Cần Thơ, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại thành phố Cần Thơ hiện nay.

20. Hợp nhất tỉnh Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long và tỉnh Trà Vinh; lấy tên là tỉnh Vĩnh Long, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Vĩnh Long hiện nay.

21. Hợp nhất tỉnh Tiền Giang và tỉnh Đồng Tháp, lấy tên là tỉnh Đồng Tháp, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Tiền Giang.

22. Hợp nhất tỉnh Bạc Liêu và tỉnh Cà Mau, lấy tên là tỉnh Cà Mau, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Cà Mau hiện nay.

23. Hợp nhất tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang, lấy tên là tỉnh An Giang, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Kiên Giang.
